

# Hình ảnh hai cuộc đời

## - Mục Kiền Liên và Liên Hoa Sắc -

Mùa An Cư Kiết Hạ lại về, đặc biệt lần này Giáo Hội Úc Châu sẽ tổ chức kỳ thứ 15 tại Tu Viện Quảng Đức của thành phố Melbourne đáng yêu, với số người Việt đông vào hạng nhất nhì của xứ Úc. Đây cũng là mùa Vu Lan, mùa báo hiếu với một biểu tượng không thể thiếu là Ngài đại hiếu Mục Kiền Liên. Ngài là ai mà nổi tiếng đến thế! Từ già đến trẻ, ai cũng thuộc điển tích “*Mục Liên vào địa ngục đưa cơm cho mẹ, nhưng than ơi cơm hóa than*“, đã biết bao nhạc sĩ phổ nhạc và biết bao soạn giả dàn dựng những vở tuồng cải lương về lòng hiếu thảo của Ngài đã lấy bao nước mắt người xem.

Ngài là một trong số Mười Đại Đệ Tử của Đức Phật, đã chứng thánh quả A La Hán, một quả vị thánh cuối cùng với thật sự giải thoát và giác ngộ viên mãn. Phẩm hiệu của Ngài là “*Thần thông đệ nhất*“ bên phải nam và trong Kinh Pháp Hoa phẩm thứ 6, Đức Phật đã thọ ký cho Ngài danh hiệu “*Đa Ma La Bạt Chiên Đàn Hương Phật*“.

Một bậc tài hoa xuất chúng, trí tuệ phi phàm như thế lại có một bà mẹ tính tình độc ác, tâm địa bòn xén như bà Thanh Đề quả là điều lạ. Nhưng theo cái nhìn của một cư sĩ Phật Giáo như tôi, biết đâu bà mẹ của Ngài chẳng là một Bồ Tát nghịch duyên giúp cho Ngài phát huy được lòng hiếu thảo đến cùng tận. Vì một người không có phước báu sẽ chẳng sinh ra trong gia đình giàu có, quyền quý và hạ sinh được một thánh nhân như ngài Mục Kiền Liên.

Thần thông bậc nhất của Ngài có cứu được mẹ thoát khỏi cảnh đọa đầy nơi địa ngục không? Xin thưa là hoàn toàn không, vì chẳng ai có thể hoán chuyển được luật nhân quả do mình gây ra, đòi xí xóa tội lỗi đâu thể dễ dàng. Trừ phi chính mình thành tâm sám hối, làm nhiều việc lành để xóa mờ các tội lỗi xưa, họa may tội mới tiêu tan. Nhưng ngài Mục Kiền Liên gặp được duyên may thừa cùng Đức Phật nhân Mùa An Cư Kiết Hạ của các Chư Tăng, nhờ lực đẩy của cả Tăng đoàn và lòng ăn năn sám hối của bà Thanh Đề, mới cứu bà thoát khỏi cảnh giới địa ngục khổ đau.

Lần thứ hai trong đời Ngài, bốn chữ “*Thần thông bậc nhất*“ cũng trở thành vô dụng, khi Ngài biết được cuộc chiến tranh tương tàn giữa hai dòng họ vua chúa, một mối thù giai cấp làm bẽ mặt vị vua trẻ mới lên ngôi. Vì muốn cứu năm trăm hoàng thân quốc thích của dòng họ Thích Ca trước họa thảm sát của vua Lưu Ly, Ngài đem họ nhốt vào trong hồ lô đợi ngày tan bình biến sẽ thả ra. Nhưng khi mở nắp hồ lô, tất cả mọi người đều tan biến thành máu. Họ phải trả theo luật nhân quả, cho những gì họ đã gây ra, có một thời nào đó thay vì đem Công Chúa dòng họ Thích Ca gả cho Vua Ba Tư Nặc, lại trao người tỳ nữ là Mạc Lợi Phu nhân.

Trong câu chuyện cổ Phật Giáo này, tôi thì không hiểu được! Tại sao Mạc Lợi Phu nhân là người cư sĩ Phật giáo thuần thành nhất của Đức Phật, đã hạ sinh được một Thắng Man Phu nhân với những giáo lý về Phật thừa số một trong hàng Bồ Tát tại gia, lại để cho cậu con trai lên ngôi với mối thù không đáng gây nên thảm khốc như vậy được.

Lần thứ ba trong đời ngài Mục Kiền Liên và cũng là lần cuối cùng, bốn chữ “*Thần thông bậc nhất*“ cũng không cứu được mạng sống của Ngài. Bọn người thuộc môn phái “Lỏa Thê“ vốn đã thù ghét tài thuyết pháp thần sâu của Ngài, đã thu phục được gần hết đệ tử của họ theo ông cụ Cù Đàm, hôm nay đã đến lúc nghiệp quả nhiều đời đổ xuống, họ cầm gậy gỗ, gậy chống đập chết Ngài ngay trong lúc đang hoằng dương chánh Pháp. Ngài không dùng thần thông để tránh nghiệp báo, sẵn sàng xả bỏ xác thân ngay trong giờ phút vinh quang của một môn đồ truyền giáo.

Từ đó suy ra, pháp căn bản của sự giải thoát sinh tử không phải là thần thông và thần thông cũng không thể thắng được nghiệp chướng. Ngài Mục Kiền Liên vì tuyên dương giáo pháp của Như Lai mà tuấn nạn, đó là việc phước tốt lành nhất cho một môn đồ truyền giáo.

Đây là hình ảnh một cuộc đời vị thánh Tăng có công đức cao dày mới cảm hóa được một cuộc đời khác với nghiệp chướng sâu nặng như nàng Liên Hoa Sắc, từ vũng bùn đi lên như một đóa Sen.

Đúng như tên gọi, nàng Liên Hoa Sắc là một tuyệt thế giai nhân, có một nhan sắc diễm lệ đẹp như đóa sen long lanh trong buổi sương mai. Thế nhưng cuộc đời nàng khá nghiệt ngã, được gắn liền với câu tang thương cùng tận: “*Chồng chung với mẹ và chia chồng với con*“, rồi sau đó còn được mang danh hiệu “*dâm nữ*“ phá hoại gia

cang biết bao gia đình và làm tán gia bại sản cái bọn đàn ông háo sắc si mê nàng, vẫn chưa đủ nàng còn có ý đồ quyến rũ cả...

Sau đây là cuộc đời ly kỳ của nàng Liên Hoa Sắc đã làm tốn bao giấy mực của người đời, vì tài liệu thu thập trong internet qua sự quản lý của ông Google, nên cũng có điểm nghịch lý làm người viết phải chọn lựa xem nàng Liên Hoa Sắc phải chung chồng với mẹ ruột hay mẹ chồng. Chi tiết nhỏ này khá quan trọng cho “lời bàn Mao Tôn Cương” của người viết.

Nàng là con gái yêu của một vị trưởng giả thành Taxila, sống cùng thời với Đức Phật Thích Ca. Dĩ nhiên nàng được ăn học tử tế như bao cô gái khuê các khác, rồi đến năm mười sáu tuổi thì được cha gả cho một anh chàng đẹp trai cân xứng và hạ sanh được một bé gái xinh xắn giống như mẹ. Cuộc đời như nở hoa ấy bỗng đất bằng dậy sóng như lời thơ của thi sĩ Thái Bá Tân trong bài “Chuyện nàng Liên Hoa Sắc”:

*Chẳng bao lâu bố chết.*

*Mẹ còn trẻ và xinh.*

*Nên thằng chồng đời bại.*

*Quyến rũ bà, vô tình.*

*Nàng trở thành đầy tớ.*

*Của mẹ và thằng chồng.*

*Một hôm, quá phần uất.*

*Nàng bỏ đi, tay không.*

Thôi thế là hết! Một chuỗi ứng biến của nhân quả đã bắt đầu. Nếu cho rằng cái nghiệp của nàng đã mang từ vô thủy đến hôm nay phải trả quả, tới đoạn này có thể chấp nhận được vì nàng vẫn vô tội. Nhưng hành động bỏ rơi người con gái mình mang nặng đẻ đau, trốn tránh trách nhiệm nuôi dưỡng và giáo dục con gái, để đưa đến tình trạng phải chia chồng với con về sau này có thể được ngăn ngừa, vì nếu biết được nguyên nhân sẽ tu tập để chuyển nghiệp, làm nhiều nghiệp lành để cải nghiệp xấu. Nhưng rất tiếc nàng Liên Hoa Sắc được thừa hưởng nhiều “gen” di truyền của mẹ nàng, vừa đẹp lại vừa dâm nên đã tạo thêm ra rất nhiều nghiệp chướng mới.

Câu nói vu vơ của người đời về số phận như “Giày dép còn có số hướng chi con người” hoàn toàn không chấp nhận vì hiểu sai luật nhân quả. Đừng ngồi thụ động ca

“Liên khúc nghèo“ rồi bó tay, mà hãy hỏi kiếp trước ta đã làm gì để bây giờ ta phải trắng tay. Trở lại câu chuyện của nàng Liên Hoa Sắc tập 2, thế rồi nàng đi lang thang như bài hát “*Ôi, ta buồn ta đi lang thang bởi vì ai?*“, để rồi cuối cùng đến thành Ba La Nại kiếm sống qua ngày. Thời gian sau nàng gặp được một ông trưởng giả giàu sang, yêu thương và cưới nàng làm vợ chánh thất. Họ sống rất hạnh phúc trong khoảng mười năm, rồi nghiệp quả lại giáng xuống đầu nàng một lần nữa khi chồng nàng sau thời gian dài đi buôn bán phương xa, đã mang về một người tỳ thiếp trẻ mà ông đã bỏ rất nhiều tiền ra mua. Nàng cũng rất rộng lượng sẵn sàng đón nhận người vợ lẽ của chồng, nhưng oan nghiệt thay ngay lần đầu gặp mặt nàng đã nhận ra cô gái trẻ chính là đứa con gái bị bỏ rơi của nàng. Sau nhiều đêm than trời trách đất cũng chẳng ăn thua, nàng lặng lẽ bỏ nhà ra đi với mối hận đời, hận tình và hận luôn cả người. Thế thì phải làm sao đây? Với sắc đẹp trời cho, nàng trả thù đời bằng cách làm mỹ nữ, bắt các chàng “*đem ngàn vàng đổi lấy trận cười thâu đêm*“. Nhan sắc cùng tên của nàng vang dội khắp vùng, đến với nàng phải có ít nhất năm trăm đồng tiền vàng trở lên. Biết bao gia đình tan nát, biết bao kẻ tình si phải làm con thiêu thân đâm đầu vào lửa nhưng vẫn hiên ngang bước vào.

Đến đây nàng đã thỏa mãn chưa? Làm sao hạnh phúc được khi xây dựng trên cơ sở của sự khổ đau và lòng dục vọng. Càng ngày nàng càng lún sâu vào lớp bùn đen của xã hội, thế mà đôi khi nàng cũng cảm thấy chán cái bọn đàn ông trần tục này, chê luôn cả vòng vàng của họ. Nàng mơ tưởng đến các thầy trẻ trong phái đoàn khất sĩ của đức Thế Tôn, hình ảnh của những người tu mới thoát tục làm sao. Hôm ấy nàng mang thực phẩm ra định đón đường một vị thầy tu, trước để cúng dường sau dùng sắc đẹp mê hoặc họ để thỏa mãn ước muốn trả thù đàn ông của mình.

Nhưng định mệnh đã an bài, nàng gặp ngay Thầy Mục Kiền Liên, một đóa sen thần thông đệ nhất, tay cầm bình bát đang lững thững bước về hướng nàng. Đóa Sen rực lửa khi thấy diện mạo thoát trần của Thầy đã lão đảo lẩn chao đảo, làm sao nàng chống trả nổi vài chiêu Pháp của thầy. Cuối cùng nàng tỉnh ngộ, lẽo đẽo theo Thầy đến gặp đức Thế Tôn xin xuống tóc đi tu. Nhưng trên đường đi nàng cũng còn luyến tiếc cuộc đời thế tục, khi ngồi bên dòng suối nghiêng mình ngắm dung nhan mình vẫn còn quá đẹp, nàng muốn quay về không đến gặp Thế Tôn. Nhưng Như Lai với thiên nhãn đã đoán được ý nàng, muốn hóa độ cho nàng nên biến thành một cô gái trẻ và đẹp hơn nàng đến lân la làm quen. Chỉ một vài giây sau cô gái than mệt và dựa vào chân nàng nằm ngủ rồi tắt thở. Một lát sau thân thể cô gái đẹp đã biến dạng một cách đáng sợ, da thịt nhăn nheo, dòi bọ rúc rĩa thật kinh hãi. Nàng chợt nhận ra hai chữ vô thường và vội vã đứng dậy đi một mạch đến chỗ Thế Tôn.

Nàng Liên Hoa Sắc tu hành rất tinh tấn, chứng nhiều quả vị cao cả và có tài thuyết pháp uyên bác trong hàng Ni chúng.

Đoạn cuối kết thúc một cách nhanh chóng và quá “Happy end“ cho một câu chuyện cổ Phật Giáo, hình ảnh hai cuộc đời của hai nhân vật có nhiều điểm tương đồng và cũng nhiều điểm tương phản. Họ là hai Đại đệ tử của Đức Phật đã chứng quả vị A La Hán, có thần thông bậc nhất và có tài thuyết Pháp, một bên nhất trong hàng Tăng chúng và bên kia nhất trong hàng Ni chúng. Cái điểm tương đồng đáng nói ở đây là cả hai đều phải chịu trả quả nghiệp báo trong đời hiện tại cho dù có là thần thông đệ nhất, một người đầu đời và một người cuối đời.

Câu chuyện nàng Liên Hoa Sắc đến đây đã được sang trang thành câu chuyện của Tỳ Kheo Ni Liên Hoa Sắc. Nhờ chứng quả vị A La Hán và có thần thông Bà đã thoát được bao khổ ách do những tàn dư tích lũy của quá khứ như cái nhan sắc xinh đẹp cố hữu của mình, chỉ là mục tiêu cho những tay háo sắc làm càng như cái tên Bà La Môn chui xuống gầm giường rình rập hay tên thương gia si tình thường chờ Bà cầm bình bát đi qua để cúng dường rồi giở trò tán tỉnh. Nhờ có thần thông Bà đã bay lên cao và về thừa trình cùng đức Thế Tôn, vì tâm của Bà lúc ấy như lưới sắt nung đỏ rục áp vào thân nên không có tội. Cũng do từ những nguyên nhân bảo vệ sự an toàn của các Tỳ kheo ni sống ở nơi không yên ổn và đi khát thực một mình, Đức Phật đã chế ra giới luật đi hai người và lập tịnh xá cho Tỳ kheo ni.

Qua hai câu chuyện thần kỳ có thật của hai Đại đệ tử của Đức Phật kể trên, ta có thể rút ra một nguyên lý: *“cho dù nghiệp quả của thời quá khứ có nghiệt ngã cỡ nào, trong thời hiện tại ta cứ việc làm tốt, bảo đảm tương lai của ta sẽ an lạc“*.

Hoa Lan - Thiện Giới.

Mùa Vu Lan 2014.

